

Bản án số: **277/2020/HSST**

Ngày: **03/11/2020**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN- TP HÀ NỘI**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà:** Ông Trần Tự Hiếu

**Hội thẩm nhân dân:** Ông Hoàng Văn Tiến và bà Nguyễn Thị Bắc

**Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:** Bà Phạm Lệ Quyên- Cán bộ Toà án nhân dân quận Long Biên.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên toà:** Ông Lê Đăng Hùng- Kiểm sát viên

Ngày 03 tháng 11 năm 2020, tại Trụ sở Toà án nhân dân quận Long Biên, TP Hà Nội mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 297/2020/TLST- HS ngày 19/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 306/2020/QĐXX-ST ngày 22/10/2020 đối với bị cáo:

**Họ và tên: Quách Văn Đ**, sinh năm: 1988; HKTT và nơi ở: Thôn T, xã Đ, huyện S, thành phố Hà Nội; Văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: Tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Quách Văn T và bà: Nguyễn Thị B, Vợ: Nguyễn Thị H có 02 con: Lớn SN: 2016, nhỏ SN: 2018

05 Tiền án:

- Bản án số 159/2007/HSST ngày 27/8/2007 TAND huyện Đông Anh, Hà Nội xử phạt 42 tháng tù về Lưu hành tiền giả.

- Bản án số 212/2012/ HSST ngày 21/6/2012, TAND quận Long Biên, Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”

- Bản án số 16/2013/HSST ngày 18/1/2013, TAND huyện Sóc Sơn, Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và 09 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, tổng hợp với 18 tháng tù của Bản án số 212/2012 ngày

21/6/2012 của TAND quận Long Biên. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 42 tháng tù.

- Bản án số 140/2020/HSST ngày 26/9/2020, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn xử 42 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

- Bản án số 110/2020/HSST ngày 28/10/2020, Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 40 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại giam số 1- Công an thành phố Hà Nội theo Quyết định tạm giam của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

**\* Người bào chữa cho bị cáo Đ:** Luật sư Đỗ Thị Hương- Văn phòng luật sư Bảo Nhân thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội

(Bà Hương vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

**\* Bị hại:** Ông Nguyễn Đức M, sinh năm 1965

Trú tại: Thôn L, xã P, huyện T, tỉnh Bắc Giang

(Ông M vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:**

Ngày 27/5/2020, Công an phường Long Biên, quận Long Biên, Hà Nội nhận được đơn trình báo của ông Nguyễn Đức M, sinh năm: 1965, HKTT: Xã P, huyện T, tỉnh Bắc Giang về việc Quách Văn Đ dùng thủ đoạn gian dối rồi chiếm đoạt 01 xe Honda Lead màu vàng BKS: 98B2-162.61.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra làm rõ: Ông Nguyễn Đức M và Quách Văn Đ quen biết nhau từ năm 2018. Đ biết ông M có chiếc xe máy Honda Lead màu vàng, BKS: 98B2-1626, do Đ không có xe đi lại nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe máy của ông M để làm phương tiện sử dụng hàng ngày. Sáng 16/5/2020, Đ gọi điện thoại rủ ông M xuống quận Long Biên để xin việc cho ông M nhưng thực tế Đ không có khả năng xin việc cho ông M. Ông M đồng ý và điều khiển xe Honda Lead màu vàng BKS: 98B2-1626 đến gặp Đ tại điểm dừng xe bus gần cầu Chương Dương, quận Long Biên, thành phố Hà Nội. Tại đây, Đ nói với ông M “Đường Hà Nội khó đi, để em điều khiển xe đi cho nhanh”. Ông M tin tưởng giao xe máy cho Đ điều khiển đến khu vực số 277 phố Bát Khối, phường Long Biên, Long Biên, Hà Nội thì Đ nói dối bảo ông M xuống xe đứng chờ để Đ đi đón thêm bạn. Ông M xuống xe máy còn Đ điều khiển xe máy về cửa hàng hàn khô cơ khí của chị Đinh Thị Ngọc, sinh năm: 1975 (HKTT: Phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội) tại 88 phố Nguyễn Đức

Cảnh, phường Trương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội nơi Đ làm việc và cất giấu xe tại đây. Ông M chờ mãi không thấy Đ quay lại đón nên đã gọi điện thoại nhiều lần để liên lạc với Đ nhưng Đ đều tắt máy không trả lời. Vì vậy ông M đã làm đơn trình báo đến Công an phường Long Biên, quận Long Biên. Quá trình điều tra, ngày 17/6/2020 cơ quan cảnh sát điều tra đã thu hồi được chiếc xe máy Honda Lead màu vàng, BKS: 98B2-162.61.

Tại kết luận định giá tài sản số 89 ngày 1/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Long Biên kết luận: 01 xe máy Honda Lead màu vàng, BKS: 98B2-162.61 đã qua sử dụng trị giá 15.000.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 6747/KL-PC09-Đ3 ngày 27/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Hà Nội kết luận: Xe máy nhãn hiệu Honda Lead đeo BKS 98 B2-162.61 gửi giám định có số khung, số máy là số nguyên thủy. Kết quả tra cứu tại Phòng đăng ký xe Hà Nội cung cấp: Xe máy trên không có trong dữ liệu xe tang vật.

Đối với chiếc xe máy Honda Lead màu vàng, BKS: 98B2-16261, quá trình điều tra xác định đăng ký chính chủ của chị Nguyễn Thị Nga, sinh năm: 1989, HKTT: Xã Phúc Sơn, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang, là con gái của ông M. Do không có nhu cầu sử dụng nên năm 2014, chị Nga đã tặng chiếc xe trên cho ông M. Việc cho tặng xe có sự chứng kiến của anh Nguyễn Văn Dương, sinh năm: 1989 là con trai của ông M. Từ năm 2014 đến nay ông M sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện đi lại hàng ngày, không có tranh chấp gì. Cơ quan cảnh sát điều tra đã quyết định xử lý vật chứng trao trả cho ông M chiếc xe máy trên, ông M đã nhận lại tài sản, và không có yêu cầu gì khác về dân sự.

Đối với chị Đinh Thị Ngọt, quá trình điều tra khai không biết chiếc xe Đ mang về cất giấu ở cửa hàng của chị Ngọt là tài sản do Đ phạm tội mà, vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra không đặt vấn đề xử lý đối với chị Ngọt.

Tại bản cáo trạng số 289/CT- VKS ngày 13/10/2020 Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo Quách Văn Đ về hành vi “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự

#### **Tại phiên tòa:**

- Bị cáo Quách Văn Đ thành khẩn khai nhận tội như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng, không kêu oan, chỉ mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Luận cứ của người bào chữa cho bị cáo Đ có nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nguyên nhân và hoàn cảnh phạm tội của bị cáo. Do nhận thức về pháp luật của bị cáo chưa đầy đủ, chưa thấy hết được tính nguy hiểm của hành vi phạm tội. Gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo. Tài sản đã được thu hồi trả lại bị hại. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận tội, ăn năn hối cải. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo chịu mức hình phạt thấp hơn đề nghị của đại diện Viện kiểm sát

- Bị hại là ông Nguyễn Đức M vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt. Ông M đã được nhận lại chiếc xe máy do bị cáo Đ chiếm đoạt, không có yêu cầu gì về dân sự

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên duy trì công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ. Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đề nghị như sau:

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 56 Bộ luật hình sự,

Xử phạt Quách Văn Đ mức án từ 30 tháng đến 36 tháng tù cộng với 42 tháng tù của bản án số 140/2020/HSST ngày 26/09/2020. Buộc bị cáo Đ phải chấp hành hình phạt chung cho 02 bản án là 72 đến 78 tháng tù.

\* Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt tiền cho bị cáo Quách Văn Đ

\* Về trách nhiệm dân sự: Ông M đã được nhận lại chiếc xe máy do bị cáo Đ chiếm đoạt, không có yêu cầu gì về dân sự do đó không xem xét

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

**Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:**

Về hành vi tố tụng của Cơ quan CSĐT- Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến gì hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo Quách Văn Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, Đơn trình báo, lời khai của bị hại, vật chứng thu giữ cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 16/5/2020, tại khu vực số 227 phố Bát Khối, phường Long Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, Quách Văn Đ đã có hành vi gian dối nhằm mục đích chiếm đoạt xe máy Honda Lead màu vàng, BKS: 98B2-162.61 của ông Nguyễn Đức M. Theo kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Long Biên chiếc xe máy trên có trị giá 15.000.000đ

Hành vi của bị cáo Quách Văn Đ đã phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 174 Bộ luật hình sự. Do đó Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo Quách Văn Đ

với tội danh “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo Điều 174 Bộ luật hình sự là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng trật tự trị an, an toàn xã hội, làm giảm lòng tin của quần chúng nhân dân đối với cơ quan bảo vệ pháp luật.

Xét nhân thân bị cáo có 05 tiền án: Bản án số 159/2007/HSST ngày 27/8/2007 TAND huyện Đông Anh, Hà Nội xử phạt 42 tháng tù về Lưu hành tiền giả (đã được xóa án tích); Bản án số 212/2012/ HSST ngày 21/6/2012, TAND quận Long Biên, Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (Chưa được xóa án tích); Bản án số 16/2013/HSST ngày 18/1/2013, TAND huyện Sóc Sơn, Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và 09 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, tổng hợp với 18 tháng tù của Bản án số 212/2012 ngày 21/6/2012 của TAND quận Long Biên. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 42 tháng tù. Bị án ra trại ngày 24/9/2015 (Chưa được xóa án tích); Bản án số 140/2020/HSST ngày 26/9/2020, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn xử 42 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” (Chưa được xóa án tích). Phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Đây là tình tiết định khung hình phạt theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Do bị cáo Đ chưa thi hành 42 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo Bản án số 140/2020/HSST ngày 26/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn nên cần phải tổng hợp hình phạt. Buộc bị cáo Đ phải chấp hành hình phạt chung cho 02 bản án theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, tại bản án số 110/2020/HSST ngày 28/10/2020, Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xử phạt bị cáo Quách Văn Đ 40 (Bốn mươi) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bản án này hiện chưa có hiệu lực pháp luật.

Điều đó chứng tỏ bị cáo có nhân thân rất xấu. Bị cáo không chịu tu dưỡng làm người lương thiện mà do bản chất lười lao động, muốn được hưởng thụ nên đã liên tiếp thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản. Do đó cần phải áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe, cải tạo bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử xét thấy tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự do đó giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

\* Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 174 quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng....”, tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề

nghiệp, không có thu nhập ổn định. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

\* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là ông Nguyễn Đức M đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì về dân sự do đó HĐXX không xem xét.

\* Về án phí: Do bị cáo thuộc đối tượng hộ cận nghèo do đó cho bị cáo không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

\* Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, về trách nhiệm dân sự và đề nghị xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật

Luận cứ bào chữa của luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị cho bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới mức đại diện Viện kiểm sát đề nghị là không có cơ sở nên không được chấp nhận

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH

**Tuyên bố: Bị cáo Quách Văn Đ phạm tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.**

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 56 Bộ luật hình sự.

Áp dụng Điều 135, Điều 331, Điều 332 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý án phí, lệ phí Tòa án.

**“Xử phạt: Quách Văn Đ 36 (Ba mươi sáu) tháng tù cộng với 42 (Bốn mươi hai) tháng tù của Bản án số 140/2020/HSST ngày 26/09/2020 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội. Buộc bị cáo Đ phải chấp hành hình phạt chung cho 02 bản án là 78 (Bảy mươi tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/05/2020**

\* **Về hình phạt bổ sung:** Miễn hình phạt tiền cho bị cáo Quách Văn Đ

\* **Về trách nhiệm dân sự:** Bị hại là ông Nguyễn Đức M đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì về dân sự do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

\* **Về án phí:** Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Quách Văn Đ

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại là ông Nguyễn Đức M vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND TP HN;
- VKS, CA, Chi cục THADS quận Long Biên
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo, bị hại
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Tự Hiếu**